

Hà Nội, ngày 7 tháng 04 năm 2023

Số: 01/2023/TB.ĐHNĐT-PVBF

THÔNG BÁO
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PVCOM (PVBF)

Kính gửi: Quý Nhà đầu tư

Công ty cổ phần quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam (PVCB Capital) trân trọng thông báo tới Quý Nhà đầu tư sở hữu chứng chỉ quỹ Quỹ đầu tư trái phiếu PVcom (PVBF) về việc tổ chức Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2023 của Quỹ theo hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản.

PVCB Capital xin gửi kèm Thông báo này “**Tài liệu Nhà đầu tư thường niên năm 2023 Quỹ PVBF**” để Quý Nhà đầu tư xem xét, cho ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Các tài liệu liên quan đến Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2023 của Quỹ PVBF được đăng tải tại website Công ty theo địa chỉ: <https://pvcomcapital.com.vn/cong-bo-thong-tin-quy-PVBF>

Quý Nhà đầu tư vui lòng cho ý kiến biểu quyết, ký xác nhận và gửi Phiếu lấy ý kiến qua hình thức thư đảm bảo hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ của Công ty PVCB Capital trước ngày 28/04/2023 (tính theo dấu bưu điện):

Công ty cổ phần quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam (PVCB Capital)
Tầng 9, Tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại liên hệ: 024.3974.7088

Mọi thông tin phản hồi, vui lòng liên hệ theo số điện thoại sau: 024.3974.7088 (số máy lẻ: 167) hoặc liên hệ tới địa chỉ email contact@pvcomcapital.com.vn để được hỗ trợ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, VSD, NHGS;
- Lưu: PTKD.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM





QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PVCOM (PVBF)
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Thông báo tổ chức Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2023 Quỹ PVBF (“Quỹ”) theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;
2. Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư các vấn đề cần được thông qua, bao gồm:
 - Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023;
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Quỹ;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Quỹ;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho các Báo cáo tài chính năm 2023 của Quỹ;
 - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà đầu tư (nếu có).
3. Phiếu biểu quyết lấy ý kiến Nhà đầu tư;
4. Dự thảo Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2023 Quỹ PVBF.

Hà Nội, ngày 7 tháng 04 năm 2023

Số: 01/2023/TTr.ĐH-PVBF

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PVCOM (PVBF)

- Căn cứ Thông tư số 98/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn về hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 99/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn về hoạt động của Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký lập quỹ đại chúng số 41/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/02/2020 cho Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom (PVBF);
- Căn cứ các quy định pháp luật liên quan đến quỹ mở và Điều lệ Quỹ PVBF;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ PVBF.

Công ty cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam (PVCB Capital) xin trình bày các nội dung cần lấy ý kiến của Nhà đầu tư theo nội dung sau:

Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Quỹ PVBF

1.1 Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 của Quỹ PVBF

Công ty quản lý quỹ PVCB Capital kính trình Đại hội xem xét và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm của Quỹ PVBF theo nội dung chi tiết trong Phụ lục 1 đính kèm.

1.2 Kế hoạch hoạt động của Quỹ PVBF năm 2023 của Quỹ PVBF

Công ty quản lý quỹ PVCB Capital kính trình Đại hội xem xét và thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Quỹ PVBF theo nội dung chi tiết trong Phụ lục 2 đính kèm.

Nội dung 2: Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Chi tiết về Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 của Quỹ PVBF được trình đính kèm cùng Tờ trình này và được đăng tải trên website của Công ty quản lý quỹ PVCB Capital tại địa chỉ: <https://pvcomcapital.com.vn/cong-bo-thong-tin-quy-PVBF>

Nội dung 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Quỹ PVBF

Quỹ PVBF đề xuất không phân phối lợi nhuận năm 2022.

Kính trình Đại hội thông qua Phương án KHÔNG phân phối lợi nhuận năm 2022 của Quỹ PVBF.



Nội dung 4: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của Quỹ PVBF trong năm tài chính 2023

Kính trình Đại hội thông qua việc giao và ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ PVBF quyết định lựa chọn một (01) đơn vị kiểm toán độc lập có đủ uy tín, năng lực và kinh nghiệm, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) chấp thuận thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2023 cho Quỹ PVBF. Đồng thời, ủy quyền cho PVCB Capital đàm phán ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán. Danh sách đề xuất đơn vị kiểm toán dự kiến gồm có theo danh sách dưới đây hoặc xét theo tình hình thực tế về báo giá của các đơn vị kiểm toán:

1. Công ty TNHH PwC Việt Nam (“PWC”);
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (“E&Y”);
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (“Deloitte”);
4. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (“KPMG”).

Kính trình Đại hội thông qua việc ủy quyền và giao Công ty quản lý quỹ PVCB Capital thực hiện các nội dung đã trình đề cập trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, NHGS;
- Lưu: PTKD.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM**



GIÁM ĐỐC

Trần Quang Vinh



PHỤ LỤC 1.

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2023 Quỹ PVBF số:

01/2022/TTr.ĐH-PVBF ngày 07/04/2022)

1. THÔNG TIN VỀ QUỸ

- a. **Tên của quỹ:** Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom (PVBF)
- b. **Loại hình quỹ:** Quỹ mở
- c. **Mục tiêu đầu tư của quỹ:** Quỹ hướng tới mục tiêu bảo toàn vốn, nhưng vẫn tối đa hóa lợi nhuận và tăng thanh khoản cho Chứng chỉ Quỹ mà Nhà Đầu Tư đang nắm giữ thông qua việc đầu tư vào các công cụ thu nhập cố định có chất lượng tốt, thanh khoản cao như: trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu niêm yết, trái phiếu riêng lẻ của doanh nghiệp niêm yết, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi và giấy tờ có giá khác được phát hành tại Việt Nam.
- d. **Thời hạn hoạt động của quỹ:** Không giới hạn
- e. **Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio):** không có
- f. **Chính sách phân chia lợi nhuận:** Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của Quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của Quỹ Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- g. **Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2022:** 9.194.032,15 Chứng chỉ quỹ
- h. **Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo:** Không có thay đổi
- i. **Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:**
 - Theo Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư thường niên năm năm 2022 số 01/2022/NQĐH-PVBF ngày 09/05/2022, nội dung được thông qua gồm:
 - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Quỹ PVBF;
 - Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Quỹ PVBF;
 - Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2021 của Quỹ PVBF;
 - Ủy quyền cho Công ty quản lý quỹ PVBF Capital lựa chọn, phê duyệt đơn vị kiểm toán cho các Báo cáo tài chính của Quỹ PVBF trong năm tài chính 2022.
- j. **Ý kiến nhận xét của Ngân hàng giám sát** về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán: Công ty quản lý quỹ đã đáp ứng đúng các quy định tại Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán.



2. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/12 của 3 năm gần nhất:

Danh mục đầu tư của quỹ (Đơn vị: Tỷ trọng trong tổng tài sản %):

Danh mục đầu tư	31/12/2022	31/12/2021	31/12/2020
Trái phiếu	88,18	38,87	43,40
Cổ phiếu	-	1,34	7,48
Chứng chỉ tiền gửi	-	26,95	44,63
Hợp đồng tiền gửi	9,61	16,52	-
Tài sản khác	2,21	16,32	4,49
Tổng tài sản	100,00	100,00	100,00

- Các chỉ tiêu về: Giá trị tài sản ròng (NAV) và Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ

Nội dung	31/12/2022	31/12/2021	31/12/2020
Giá trị tài sản ròng (VNĐ)	113.277.097.497	130.022.815.957	66.260.436.320
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (VNĐ/CCQ)	12.320,72	11.532,03	10.679,48
Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành trong kỳ báo cáo (CCQ)	9.194.032,15	11.274.925,99	6.204.459,81
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ báo cáo (VNĐ/CCQ)	11.526,22	11.532,03	10.679,48
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ báo cáo (VNĐ/CCQ)	12.320,72	10.709,62	9.990,60

- Tổng lợi nhuận của quỹ:

Nội dung	31/12/2022	31/12/2021	31/12/2020
(I) Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư, trong đó: (1.1+1.2+1.3)	8.401.323.475	5.949.864.098	3.397.179.470
1.1 Cổ tức, trái tức được nhận từ trái phiếu	7.257.801.573	2.826.562.183	1.921.052.478
1.2 Lãi được nhận từ CCTG và HĐTG	2.664.150.722	4.384.058.410	2.415.859.420
1.3 Chi phí	(1.520.628.820)	(1.260.756.495)	(939.732.428)
(II) Lãi (lỗ) từ hoạt động đầu tư	(724.296.973)	1.696.522.623	313.266.081
(III) Tổng lợi nhuận của quỹ trước thuế (III=I+II)	7.677.026.502	7.646.386.722	3.710.445.551

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo: không có.

- Thời điểm phân chia lợi nhuận: không có.
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận: không có.
- Các chỉ tiêu về Tỷ lệ chi phí hoạt động, Tốc độ vòng quay danh mục của quỹ và thuyết minh về việc chênh lệch chi phí hoạt động, tốc độ vòng quay của danh mục của quỹ trong 3 năm gần nhất:

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021	31/12/2020
Tỷ lệ chi phí hoạt động	1,31%	1,18%	1,89%
Tốc độ vòng quay danh mục	61,60%	63,58%	77,07%

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong thời hạn 36 tháng:

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021	31/12/2020
Lợi nhuận bình quân	7.677.026.502	7.646.386.722	3.710.445.551

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác: phương pháp giá trị tài sản được quy định trong sổ tay định giá được lập bởi Công ty Quản lý quỹ và được rà soát bởi Ngân hàng Giám sát BIDV- Chi nhánh Hà Thành.
- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: Giá chứng khoán được cung cấp bởi các cơ quan và tổ chức uy tín trên thị trường như HNX, HSX.

d) Khuyến cáo:

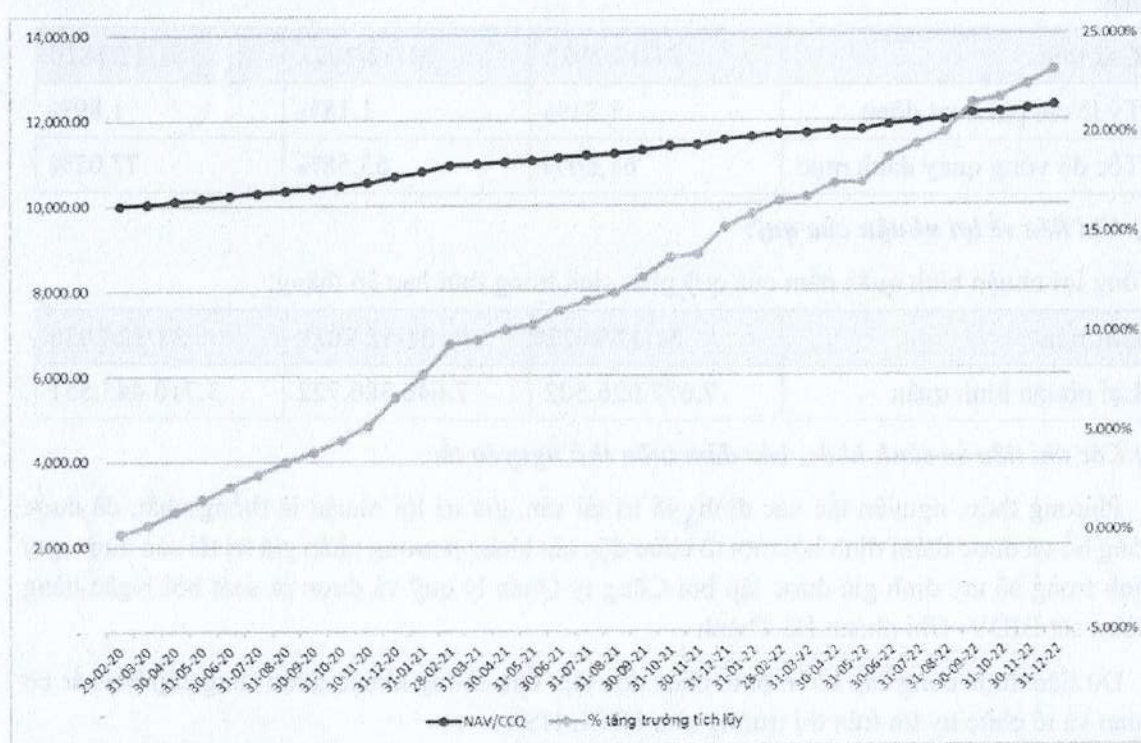
- Báo cáo đã nêu rõ khuyến cáo rằng các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản bao gồm các nội dung sau:

- a) **Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ:** không có
- b) **Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư:** Trong giai đoạn từ 01/01/2022 đến 31/12/2022, quỹ đã ghi nhận mức tăng trưởng 6,84%
- c) **So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị):** không có
- d) **Chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo:** Hoạt động đầu tư của Quỹ được thực hiện theo nguyên tắc thận trọng tập trung đầu tư vào các tài sản an toàn nhưng có lợi suất cố định tốt như chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu niêm yết và Hợp đồng tiền gửi. Công ty Quản lý quỹ cũng nghiên cứu đánh giá các biến động của thị trường lãi suất, cũng như mức rủi ro tiềm ẩn của mỗi loại tài sản đầu tư để quyết định phân bổ tỷ trọng đầu tư phù hợp với mục tiêu của quỹ và các hạn chế theo luật chứng khoán liên quan.

e) **Kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất):**



g) **Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chip, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small-cap);**

Kinh tế vĩ mô:

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Ước tính GDP năm 2022 tăng 8,02% (quý I tăng 5,05%; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%) so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Trong mức tăng của tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65%.

Tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường năm 2022 đạt 208,3 nghìn doanh nghiệp, tăng 30,3% so với năm 2021; 143,2 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 19,5%, trong đó phần lớn là các doanh nghiệp lựa chọn hình thức tạm ngừng kinh doanh trong ngắn hạn (chiếm 51,5%).

Tính chung cả năm 2022, CPI tăng 3,15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2022 tăng 2,59% so với năm 2021, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 3,15%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, xăng, dầu và gas tăng.

Thị trường lãi suất:

Năm 2022 thị trường Trái phiếu Chính phủ (TPCP) trong nước bị tác động mạnh; mặt bằng lãi suất TPCP tăng, đến hết ngày 20/12 lãi suất giao dịch TPCP cao hơn từ 2,3-4,12%/năm so với đầu năm 2022 tùy từng loại kỳ hạn, khối lượng giao dịch TPCP giảm, khối lượng giao dịch TPCP tháng 11/2022 chỉ bằng khoảng 1/4 lần so với tháng 4/2022.

Theo Kho bạc Nhà nước, tổng khối lượng TPCP phát hành năm 2022 là 203.222 tỷ đồng, chủ yếu đáp ứng nhu cầu chi trả nợ gốc đến hạn của ngân sách trung ương; kỳ hạn phát hành bình quân 12,67 năm, lãi suất phát hành bình quân 3,31%/năm; kỳ hạn còn lại bình quân danh mục TPCP 9,09 năm, phù hợp với các mục tiêu đã đề ra của Quốc hội và Chính phủ.

Năm 2022, thị trường trái phiếu doanh nghiệp diễn ra với nhiều biến động trong hoạt động phát hành và thay đổi trong khung pháp lý. Trong cả năm chỉ có khoảng 257,2 nghìn tỷ đồng TPDN được huy động qua kênh riêng lẻ, công chúng và 2 đợt phát hành giá trị 625 triệu USD qua kênh quốc tế, giảm khoảng 62% so với năm 2021. Kỳ hạn bình quân là 3,81 năm, lãi suất bình quân là 8,1%/năm. Nhóm ngân hàng dẫn đầu khi chiếm 53,4% lượng trái phiếu phát hành, đạt 137,4 nghìn tỷ đồng, tiếp sau đó là nhóm bất động sản với 52,7 nghìn tỷ đồng huy động được, tỷ lệ 20,5%.

h) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ: Không có

i) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có

k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan:

- Tỷ lệ nắm giữ chứng chỉ quỹ của Công ty quản lý quỹ và người có liên quan cuối kỳ là 39,57%;

l) Các thông tin khác: Không có

4. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

a. Thuyết minh về việc thay đổi Ngân hàng giám sát: Không có

b. Việc lưu ký tài sản của Quỹ: Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam đã thực hiện lưu ký tài sản của Quỹ tại Ngân hàng lưu ký giám sát theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan;

c. Việc đầu tư đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

Tuy nhiên, tại một số kỳ định giá trong kỳ báo cáo năm 2022, hạn mức đầu tư của Quỹ phát sinh sai lệch so với quy định của pháp luật và điều lệ quỹ, cụ thể như sau:

- Tại kỳ định giá xác định giá trị tài sản ròng tại ngày 05/01/2022 và ngày 25/08/2022, tỷ lệ đầu tư vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác trên giá trị tài sản ròng chưa đảm bảo hạn mức tối thiểu 80%, quy định tại Khoản 14 Điều 2 Thông tư 98/2020/TT-BTC.
- Tại kỳ định giá xác định giá trị tài sản ròng từ ngày 22/03/2022 đến ngày 24/03/2022, tỷ lệ đầu tư vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 35 Thông tư 98/2020/TT-BTC của một tổ chức phát hành (Công ty Tài chính Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội) trên tổng tài sản chưa đảm bảo hạn mức tối đa 20%, quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 35 Thông tư 98/2020/TT-BTC.
- Tại kỳ định giá xác định giá trị tài sản ròng từ ngày 22/03/2022 đến ngày 15/06/2022, từ ngày 28/11/2022 đến ngày 31/12/2022, tỷ lệ đầu tư vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 35 Thông tư 98/2020/TT-BTC của một tổ chức phát hành (Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP) trên tổng tài sản chưa đảm bảo hạn mức tối đa 20%, quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 35 Thông tư 98/2020/TT-BTC.
- Tại kỳ định giá xác định giá trị tài sản ròng từ ngày 04/08/2022 đến ngày 11/08/2022, tỷ lệ đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành (trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô, mã BONDHDG/2020.02 và trái phiếu Công ty CP Phát triển Bất động sản Phát Đạt, mã PDRH2123002) trên tổng tài sản vượt quá hạn mức tối đa 10%, quy định tại điểm đ Khoản 4 Điều 35 Thông tư 98/2020/TT-BTC.

Tính đến thời điểm báo cáo ngày 27/02/2023, cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ đã tuân thủ hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật và điều lệ quỹ.

d. Việc xác định giá trị tài sản ròng đã phù hợp với quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch và các văn bản pháp luật liên quan;

e. Việc phát hành bổ sung, mua lại chứng chỉ quỹ đã phù hợp với quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch và các văn bản pháp luật liên quan;

e) Trong kỳ, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư.

5. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG ỦY QUYỀN

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ:

Tổng các chi phí ủy quyền 01/01/2022 đến 31/12/2022	Số tiền (VND) hoặc tỷ lệ %
Tổng chi phí ủy quyền trong kỳ (VNĐ)	577.100.000
% tổng chi phí ủy quyền/lợi nhuận	7,52%
% tổng chi phí ủy quyền/Thu nhập ròng	6,87%

% Tổng chi phí ủy quyền/Tổng chi phí	38,0%
--------------------------------------	-------

- b) Các ảnh hưởng của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: không có
- c) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ): Ngân hàng BIDV- chi nhánh Hà Thành nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ lưu ký, giám sát, quản trị quỹ, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng.

Tổng các chi phí ủy quyền từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Giá trị (VND)
Phí lưu ký	180.000.000
Phí Giám sát	66.000.000
Phí quản trị quỹ	198.000.000
Phí đại lý chuyển nhượng	133.100.000
Tổng	577.100.000

d) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư: Dịch vụ Đại lý chuyển nhượng được ủy quyền cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD). Dịch vụ lưu ký, giám sát và quản trị quỹ được ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)- chi nhánh Hà Thành. Theo đánh giá của PVCB Capital, VSD và BIDV- chi nhánh Hà Thành đều là các đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trên thị trường, với đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao, tính chuyên nghiệp trong quá trình cung cấp dịch vụ, có hệ thống phần mềm theo chuẩn quốc tế và các phòng, bộ phận chức năng được thiết lập và hoạt động độc lập. Vì vậy, khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, dự phòng thảm họa và ác bên nhận ủy quyền cho quỹ PVBF được đảm bảo hoạt động thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư cũng như công ty quản lý quỹ.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động quản lý quỹ trong năm 2022 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital).

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2023 Quỹ PVBF xem xét, phê duyệt.

Trân trọng ./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM**

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Vinh

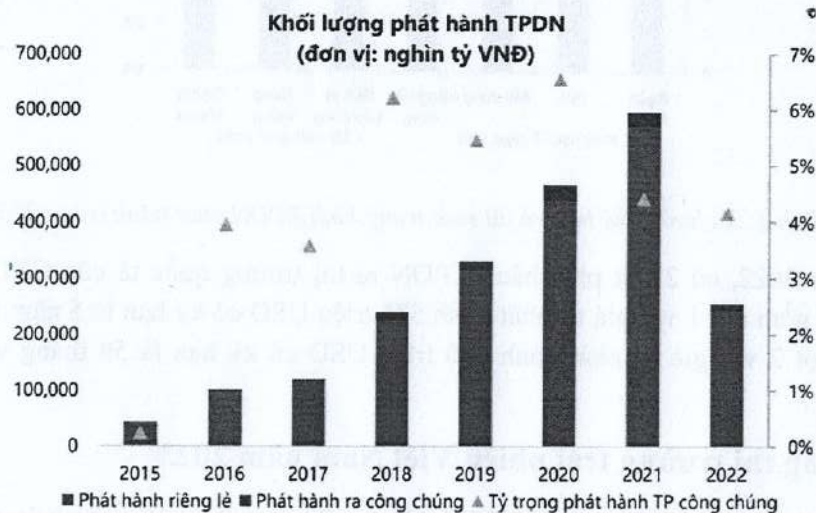
PHỤ LỤC 2.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PVBF NĂM 2023

(Đính kèm Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2023 Quỹ PVBF số: 01/2023/TTr.ĐH-PVBF ngày 07/04/2023)

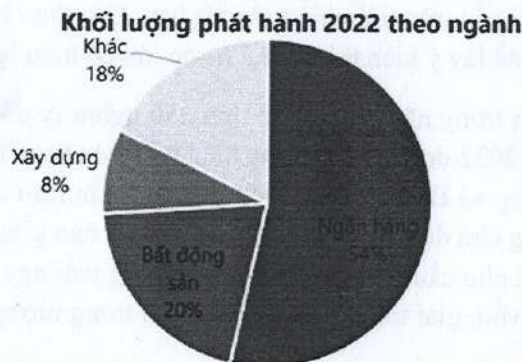
1. Cập nhật thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam năm 2022

Trái với sự phát triển mạnh mẽ trong các năm trước đó, năm 2022 đánh dấu sự chững lại của thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Trong 2022, có 454 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong nước với tổng giá trị phát hành đạt 255.163 tỷ đồng (-57,21% so với 2021). Khối lượng trái phiếu mua trước hạn đạt 218.084 tỷ đồng. Lượng mua lại trái phiếu có xu hướng tăng cao kể từ tháng 6 và đạt đỉnh điểm vào tháng 12. Lãi suất trái phiếu doanh nghiệp thả nổi có xu hướng tăng theo xu hướng tăng lãi suất huy động. Trong 2022, Ngân hàng và bất động sản tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong lượng phát hành thành công với tỷ trọng 54% và 20%. Tỷ trọng trái phiếu các tổ chức tín dụng phát hành năm 2022 tăng tỷ trọng đáng kể so với 2021 do các trái phiếu này vốn đã chịu quản lý của pháp luật chuyên ngành và ít bị ảnh hưởng hơn so với các trái phiếu thuộc các ngành khác trong bối cảnh thị trường trầm lắng.



Hình 1: : Khối lượng phát hành TPDN 2015 - 2022 (nghìn tỷ đồng)

Nguồn: VCBS



Hình 2: Cơ cấu TPDN phát hành theo ngành (%)



Nhìn chung, lãi suất TPDN thả nổi có xu hướng tăng theo xu hướng tăng lãi suất huy động. Tuy nhiên, tính tổng hợp lãi suất trung bình năm 2022 sẽ chưa phản ánh đầy đủ được mức tăng của mặt bằng lãi suất TPDN phát hành mới do khối lượng phát hành thành công không đáng kể trong Quý IV. Theo đó, biểu đồ dưới đây là sự so sánh kỳ hạn và lãi suất trung bình theo khối lượng đã phát hành thành công theo từng nhóm ngành. Các nhóm ngành đều ghi nhận mức tăng nhẹ về lãi suất. Mức thay đổi đáng kể nhất thuộc về nhóm Năng lượng khi lãi suất có xu hướng tăng trong khi kỳ hạn có xu hướng giảm phản ánh phần nào cho thấy khả năng tiếp cận vốn gặp khó khăn hơn.



Hình 3: Xu hướng kỳ hạn và lãi suất trung bình TPDN phát hành trong 2022

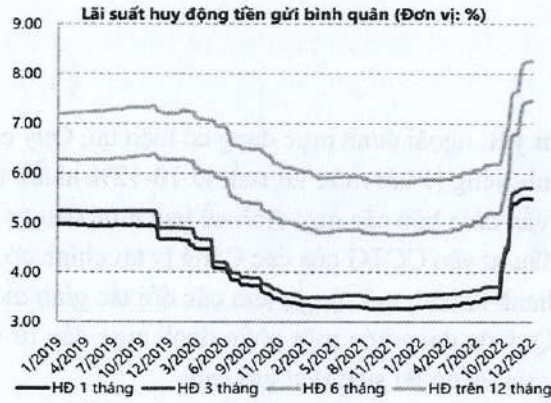
Trong cả năm 2022, có 2 đợt phát hành TPDN ra thị trường quốc tế của CTCP Tập đoàn Vingroup bao gồm đợt 1 với giá trị phát hành 525 triệu USD có kỳ hạn là 5 năm và lãi suất là 4%/năm và đợt 2 với giá trị phát hành 100 triệu USD có kỳ hạn là 59 tháng và lãi suất là 4%/năm.

2. Triển vọng thị trường trái phiếu Việt Nam năm 2023

Năm 2023 dự báo quy mô thị trường TPDN tiếp tục thu hẹp do một số nguyên nhân: Lượng trái phiếu đáo hạn lớn trong khi khả năng phát hành mới, phát hành tái cơ cấu bị hạn chế đáng kể với Nghị định 65. Đồng thời chi phí phát hành mới duy trì ở ngưỡng cao. Lượng trái phiếu mua lại trước hạn cũng sẽ tiếp tục làm giảm quy mô chung của thị trường. 2023 là thời điểm đẩy mạnh các hoạt động tái cấu trúc trái phiếu sắp tới hạn. Các thảo luận về Nghị định 65 sửa đổi sẽ mất nhiều thời gian để lấy ý kiến thị trường trước khi có hiệu lực chính thức.

Khối lượng TPDN đáo hạn trong năm 2023 ước tính 250 nghìn tỷ đồng, suy giảm đáng kể so với thời điểm Quý III năm 2022 do việc chủ động mua lại trước hạn. Trong đó, đáng chú ý, giá trị mua lại ngành Ngân hàng và Bất động sản trong Quý IV lần lượt đạt 35 nghìn và 24 nghìn tỷ đồng. Như vậy xu hướng chủ động mua lại trước hạn phần nào giúp doanh nghiệp, nhà phát hành chủ động hơn đối với nhu cầu chi trả vốn TPDN. Động thái này cũng cho thấy những nỗ lực đáng kể nhằm thu xếp vốn, giải tỏa áp lực đáo hạn trong tương lai gần.

Bối cảnh thế giới, mặt bằng lãi suất trên thế giới đã tăng ~3%-4% trong năm qua. Cụ thể, áp lực tăng lên mặt bằng lãi suất vẫn còn tập trung chủ yếu vào nửa đầu năm. Trong điều kiện thuận lợi, lãi suất điều hành có thể không tăng thêm trong năm 2023 và mặt bằng lãi suất kỳ vọng sau khi đạt đỉnh trong nửa đầu 2023 sẽ đi ngang và dần hạ nhiệt nửa cuối năm 2023. Theo đó, lãi suất trái phiếu được dự báo tăng nhưng chủ yếu ở phần bù rủi ro.



Nguồn: VCBS

Giai đoạn này tâm lý các nhà đầu tư đặc biệt là cá nhân bị ảnh hưởng nghiêm trọng, lý giải một phần sức ép lên các hoạt động mua lại trái phiếu trước hạn. Như vậy, mặt bằng lãi suất cao đi cùng với việc nhà đầu tư cần thêm thời gian để lấy lại niềm tin đối với TPDN sẽ khiến thị trường này trở nên kém hấp dẫn với nhà đầu tư khi xét tới tương quan rủi ro - lợi nhuận.

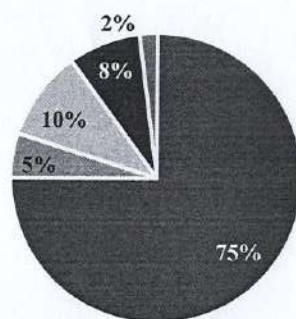
Đối với nhà đầu tư tổ chức, nhu cầu đầu tư các khoản TPDN được dự báo có xu hướng giảm khi mức độ rủi ro được đánh giá tăng thêm. Cùng với đó, lựa chọn kênh đầu tư TPCP đã trở lại mức định giá hấp dẫn so với nhiều năm trước cũng là yếu tố khiến giảm tính cạnh tranh của kênh TPDN. Cũng cần lưu ý thêm, năm 2023 hoạt động thanh tra giám sát phát hành trái phiếu số lượng lớn, không có tài sản đảm bảo, sử dụng vốn sai mục đích... làm ảnh hưởng đến hoạt động chào bán, phát hành, niêm yết, giao dịch, kinh doanh, đầu tư chứng khoán và thị trường chứng khoán vẫn sẽ được đẩy mạnh

3. Kế hoạch hoạt động quỹ PVBF năm 2023

Về kế hoạch phân bổ tài sản trong năm 2023, Quỹ PVBF đặt mục tiêu tổng tài sản ròng cuối năm đạt ~120 tỷ (tương đương tăng ~7% so với cuối năm 2022) và NAV/Chỉ số quỹ đạt ~13.244 đồng (tương đương tăng ~7,5% so với cuối năm 2022), danh mục đầu tư dự kiến được phân bổ như sau:

PHÂN BỐ TÀI SẢN

(% Tổng tài sản)



- Trái phiếu niêm yết
- Trái phiếu không niêm yết
- Chứng chỉ tiền gửi
- Hợp đồng tiền gửi
- Khác

CHI TIẾT DANH MỤC ĐẦU TƯ

THEO KẾ HOẠCH 2023

Loại tài sản	% Tổng tài sản
Trái phiếu niêm yết	75%
Trái phiếu không niêm yết	5%
Chứng chỉ tiền gửi	10%
Hợp đồng tiền gửi	8%
Khác	2%
Tổng	100%

- **Trái phiếu niêm yết:** Tập trung đầu tư Trái phiếu niêm yết của các doanh nghiệp hàng đầu (Masan, KBC, Cotecons ...) với mức lãi suất từ 9-10%;

- **Trái phiếu chưa niêm yết:** ngoài danh mục đang có hiện tại, Quỹ có thể đầu tư Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ với mức lãi suất từ 10-12% nhằm nâng mức lợi suất bình quân của Quỹ nhưng vẫn đảm bảo các quy định về hạn mức đầu tư của Quỹ;
- **Chứng chỉ tiền gửi:** đầu tư vào CCTG của các Công ty tài chính có uy tín và đảm bảo mục tiêu về lợi nhuận và thanh khoản, mở rộng thêm các đối tác giao dịch mới;
- **Hợp đồng tiền gửi:** Quỹ đa dạng hóa một phần danh mục đầu tư vào Hợp đồng tiền gửi của các Ngân hàng uy tín và có lãi suất tiền gửi cao;
- **Khác:** Trong trường hợp thiếu các phương án đầu tư hợp lý trong ngắn hạn, Quỹ phân bổ danh mục đầu tư vào Chứng chỉ quỹ đại chúng được quản lý bởi các công ty quản lý quỹ khác hoặc đầu tư vào cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán. Việc lựa chọn đầu tư chứng chỉ quỹ hoặc cổ phiếu niêm yết với lợi nhuận tăng trưởng bền vững và thanh khoản cao sẽ góp phần giúp PVBF có thể linh hoạt hơn trong việc lựa chọn tài sản đầu tư và tối ưu hóa lợi nhuận cuối cùng cho khách hàng.

Trên đây là Báo cáo Kế hoạch hoạt động và quản lý quỹ trong năm 2023 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital).

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2023 Quỹ PVBF xem xét, phê duyệt.

Trân trọng ./.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM



Trần Quang Vinh



QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PVCOM

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN NHÀ ĐẦU TƯ
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PVCOM (PVBF)**

I. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Căn cứ Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư số 01/2023/TTr-ĐH.PVBF ngày 07/04/2023 và theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ, Công ty cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam (PVCB Capital), được sự phê duyệt của Ban đại diện Quỹ, lấy ý kiến Nhà đầu tư Quỹ PVBF bằng văn bản về các nội dung cần xin ý kiến Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2023 như nêu tại Tờ trình kèm theo.

II. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Họ tên Nhà đầu tư:

Địa chỉ:

Giấy ĐKKD/CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ (CCQ) số:

Số lượng CCQ sở hữu tại thời điểm chốt quyền biểu quyết:

Trường hợp nhà đầu tư là Tổ chức, vui lòng cung cấp thêm thông tin sau:

Người đại diện pháp luật/ Người được ủy quyền:.....

Số CMND/Hộ chiếu.....

III. Ý KIẾN BIỂU QUYẾT

Quý Nhà đầu tư vui lòng đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô biểu quyết **Đồng ý** hoặc **Không đồng ý** hoặc **Không có ý kiến** Biểu quyết thông qua các Nội dung sau:

Nội dung 1:

Thông qua Báo cáo hoạt động quản lý quỹ năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Quỹ PVBF

Đồng ý

Không đồng ý

Không có ý kiến

Ý kiến khác:.....

Nội dung 2:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Quỹ PVBF

Đồng ý

Không đồng ý

Không có ý kiến

Ý kiến khác:.....

Nội dung 3:

Thông qua Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2022 của Quỹ PVBF

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:.....

Nội dung 4:

Thông qua ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ PVBF và PVCB Capital lựa chọn phê duyệt đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của Quỹ PVBF trong năm tài chính 2023

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:.....

IV. QUY ĐỊNH VỀ BIỂU QUYẾT

- Nhà đầu tư vui lòng điền đầy đủ thông tin tại mục **I – THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ**
- Nhà đầu tư biểu quyết đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô thích hợp để biểu quyết các vấn đề tương ứng cần được biểu quyết. Với mỗi một vấn đề cần thông qua, Nhà đầu tư chỉ được chọn một trong các lựa chọn “**Đồng ý**” hoặc “**Không đồng ý**” hoặc “**Không có ý kiến**” hoặc nếu có ý kiến khác, Quý Nhà đầu tư vui lòng ghi vào phần thông tin “**Ý kiến khác**”.
- Trường hợp là nhà đầu tư Tổ chức, vui lòng ký tên người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền, đóng dấu của Tổ chức.
- Phiếu hợp lệ là Phiếu của PVCB Capital cung cấp, có xác nhận hợp lệ của Nhà đầu tư.

V. THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN

- Quý Nhà đầu tư vui lòng gửi phiếu Lấy ý kiến qua hình thức thư đảm bảo/trực tiếp về địa chỉ:
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam
Tầng 9, Tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội
- Thời hạn gửi phiếu trước **ngày 28/04/2023** (theo dấu bưu điện).
- Phiếu lấy ý kiến không trả lời hoặc gửi về cho Công ty sau thời hạn nêu trên sẽ được xét là không hợp lệ.

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu đối với Nhà đầu tư Tổ chức)

Số: 01/2023/NQĐH-PVBF

Hà Nội, ngày tháng năm 2023



DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PVCOM (PVBF)**

- Căn cứ Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom (PVBF) và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Căn cứ vào Kết quả biểu quyết của Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2023 theo Biên bản kiểm phiếu Đại hội ngày/...../2023

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Quỹ PVBF.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Quỹ PVBF.

Điều 3: Thông qua Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2022 của Quỹ PVBF.

Điều 4: Thông qua ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ PVBF lựa chọn, phê duyệt đơn vị kiểm toán cho các Báo cáo tài chính của Quỹ PVBF trong năm tài chính 2023. Thông qua ủy quyền cho Công ty quản lý quỹ PVCB Capital đàm phán, ký kết với đơn vị kiểm toán.

Điều 5: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty Quản lý quỹ PVCB Capital và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, NHGS (để b/c);
- Lưu: PVBF.

**Thay mặt Đại hội Nhà đầu tư
Chủ tịch Ban đại diện Quỹ**

Kiều Phương Khoan